

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 101/2024/DS-ST
Ngày 01/7/2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long
Bà Trần Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk không tham gia phiên tòa.

Ngày 01/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2024/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 92/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Mai H – Sinh năm: 1973, địa chỉ: Số D đường C, thôn B, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Phương L, địa chỉ: Số E đường E, thôn B, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Văn Thị Mỹ H1 – Sinh năm: 1991, địa chỉ: Số B đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Bà Trần Mai H là bạn bè với bà Lê Thị Phương L, ngày 22/6/2021 bà L có vay của bà H lần 1 số tiền 400 triệu đồng, lần 2 số tiền 600 triệu đồng, tổng cộng số tiền vay là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), tuy nhiên đến nay bà L vẫn chưa trả được tiền cho bà H. Việc vay tiền chỉ giữa bà Trần Mai H và bà Lê Thị Phương

L, ngoài ra không còn ai khác liên quan.

Bà Trần Mai H yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Thị Phương L trả số tiền nợ gốc 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng) và không yêu cầu lãi.

**** Quá trình tham gia tố tụng, tại phiên tòa bị đơn và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:***

Bà L có vay của bà H 02 lần để mua đất, lần 1 số tiền 400 triệu đồng, lần 2 số tiền 600 triệu đồng, tổng cộng số tiền vay là 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng). Do nay bị bẽ nợ, đất bán không được nên không có khả năng trả nợ. Bà Lê Thị Phương L đồng ý trả số tiền còn nợ 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng), tuy nhiên hiện không còn tiền mặt nên muốn bà H lấy đất để trừ nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và loại tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn; bị đơn; người đại diện theo ủy quyền của bị đơn cùng thống nhất và thừa nhận ngày 22/6/2021 bà Lê Thị Phương L có vay của bà Trần Mai H lần 1 số tiền 400.000.000đồng, lần 2 số tiền 600.000.000đồng, tổng cộng số tiền vay là 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng), tuy nhiên đến nay bà L vẫn chưa trả được tiền cho bà H. Việc vay tiền chỉ giữa bà Trần Mai H và bà Lê Thị Phương L, ngoài ra không còn ai khác liên quan.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bên đều thừa nhận số tiền nợ gốc còn nợ là 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng). Đối với quan điểm của bà L cho rằng hiện nay không còn tiền mặt nên muốn bà H lấy đất để trừ nợ, thì không được nguyên đơn đồng ý. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Mai H để buộc bà Lê Thị Phương L phải trả cho bà Trần Mai H số tiền nợ gốc 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng), không yêu cầu lãi suất.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thị Phương L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể như sau: 36.000.000đồng + (200.000.000đồng x 3%) = 42.000.000đồng.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tam ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 116, Điều 117, Điều 401, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Mai H. Buộc bà Lê Thị Phương L phải trả cho bà Trần Mai H số tiền nợ gốc 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về án phí: Bị đơn bà Lê Thị Phương L phải chịu số tiền 42.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Trần Mai H số tiền 15.290.000đồng tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0009733 ngày 29/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP . BMT;
- CCTHADS TP.B;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Đức Mạnh